

1. Sản xuất Nông, lâm nghiệp và thủy sản:

1.1 Nông nghiệp:

a) Trồng trọt:

+ **Gieo trồng vụ Mùa:** Đến ngày 15/8/2018 toàn tỉnh đã xuống giống được 11.612 ha cây trồng các loại, tăng 6% (tương ứng + 657,5ha) so cùng kỳ; trong đó các loại cây trồng và thu hoạch trong vụ đạt 9.202 ha, tăng 10,57%, diện tích tăng chủ yếu ở cây lúa (+12%), nguyên nhân nhờ thời tiết trong tháng mưa nhiều, tương đối thuận lợi cho việc gieo trồng.

Đối với các cây trồng khác, ngoài rau, đậu hoa cây cảnh cũng tăng so cùng kỳ 3,42%, các cây còn lại có xu hướng giảm, như cây ngô mới xuống giống được 163 ha so cùng kỳ giảm 25,24%, Đậu phộng đạt 170ha, cũng giảm 1,51% so với cùng kỳ.

Đối với các cây trồng thu hoạch năm sau (mía, mì): diện tích mì trồng mới vụ này cũng xấp xỉ cùng kỳ, được 2.593ha, (bằng 99,85% cùng kỳ). Tình hình dịch bệnh khảm lá vẫn còn, ngành chức năng khuyến cáo người dân không nên trồng lại mì trên diện tích đã nhiễm bệnh, hiệu quả trồng mì cũng không cao nên người dân không muốn xuống giống trồng tiếp nữa. Đối với cây mía tháng này, đến nay người dân vẫn chưa xuống giống.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm

	Thực hiện cùng kỳ năm trước (Ha)	Thực hiện kỳ báo cáo (Ha)	So cùng kỳ (%)
1. DT Gieo trồng vụ Mùa:	10.955	11.613	106,00
* Trong đó: Cây lúa	5.438	6.091	112,00
Diện tích một số cây trồng khác			
- Ngô	218	163	74,76
- Mì (cây sắn)	2.597	2.593	99,85
- Mía			
- Đậu phộng	172	170	98,84
- Rau, đậu, hoa cây cảnh các loại	2.384	2.466	103,42

+**Thu hoạch vụ Hè thu:** Đến nay toàn tỉnh đã thu hoạch được 36.113ha cây trồng các loại, cao hơn so với cùng kỳ 11,30%. Trong đó, cây lúa thu hoạch được 26.013ha, đạt 50,70% so với diện tích gieo trồng và tăng 21,11% so cùng kỳ, chủ yếu do thời tiết mưa nhiều nên người dân tranh thủ thu hoạch sớm hơn, bên cạnh đó diện tích gieo trồng lúa vụ Hè thu cũng tăng 1,87%(tương ứng +942,14ha) ; cây Ngô thu hoạch 1.018ha đạt 84,71% diện tích gieo trồng và tăng 3,92% so cùng kỳ; rau các loại thu hoạch 7.145ha cũng đạt 95,44% diện tích gieo trồng và giảm 4,56%; đậu phộng thu hoạch 675 ha giảm 45,77% so với cùng kỳ chủ yếu do diện tích gieo trồng giảm.

Dự báo năng suất một số cây trồng như sau: cây lúa ước đạt 52,91 tạ/ha, tăng 0,6%; ngô 52,83 tạ/ha, giảm 0,05%; đậu phộng 33,61 tạ/ha, tăng 0,16%; rau các loại 178,31 tạ/ha, tăng 1,27% so cùng kỳ năm trước.

Thu hoạch cây trồng vụ trước: Cây mì trong vụ đã thu hoạch ước đạt 23.254ha giảm 15,36% so cùng kỳ chủ yếu do diện tích gieo trồng năm nay giảm; cây mía mới thu hoạch ước đạt 120ha.

b) Chăn nuôi:

Kết quả điều tra chăn nuôi thời điểm 1/7/2018, đàn trâu 14.145 con giảm 11,10% so cùng kỳ; đàn bò 95.360 con tăng 2,95%(tương ứng +2.611 con), trong đó đàn bò sữa 10.936con tăng 47,21% (+3.507 con) so cùng kỳ, tập trung chủ yếu tại huyện Trảng Bàng, Bến Cầu; đàn lợn 177.556 con tăng 10,56% (+16.960 con); Tổng đàn gia cầm 6,41 triệu con tăng 7,99% (+474,7 ngàn con), trong đó đàn gà 5,59 triệu con tăng 8,25%. Mô hình nuôi gà trang trại, nuôi lợn gia công có xu hướng duy trì và mở rộng quy mô, nuôi trong dân vẫn duy trì ổn định do tận dụng thức ăn thừa để chăn nuôi nhằm cải thiện cuộc sống.

Số lượng chăn nuôi gia súc, gia cầm

	Đơn vị tính	Chính thức CK năm 2017	Ước thực hiện kỳ báo cáo	So sánh cùng kỳ (%)
I. Gia súc				
1. Trâu	con	15.912	14.145	88,90
2. Bò	con	92.628	95.360	102,95
Trong đó: Bò sữa	con	7.429	10.936	147,21
3. Lợn	con	160.596	177.556	110,56
II. Gia cầm				
	1000con	5.938,80	6.413,50	107,99
Trong đó: Gà	1000con	5.168,81	5.595,10	108,25

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm nhưng ngành chức năng vẫn thường xuyên giám sát tình hình tăng cường công tác kiểm dịch động vật và sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y, công tác tiêu độc sát trùng và quản lý các cơ sở kinh doanh thuốc thú y, chăn nuôi trên địa bàn. Mạng lưới thú y cơ sở và các hộ chăn nuôi đã sử dụng 37.270 liều vắc xin các loại để phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; đã tiêu độc khử trùng được 900.000m² tại các cơ sở chăn nuôi; 760m³ tại các điểm áp trứng gia cầm

1.2 Lâm nghiệp:

Hiện nay đang vào mùa mưa, thời vụ thích hợp phát triển lâm nghiệp, các dự án trồng mới trong tháng đã thực hiện được 38,8ha thuộc Ban quản lý phòng hộ Dầu Tiếng, so với cùng kỳ bằng 57,06%. Tiếp tục thực hiện chăm sóc, chống cháy và bảo vệ rừng trồng, đảm bảo rừng trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Công tác khai thác gỗ ước đạt 3.100m³, so cùng kỳ tăng 1,97%, sản lượng củi khai thác ước thực hiện 24.900 ste giảm 3,27%.

Tháng này, trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 vụ vi phạm quy định về Luật bảo vệ và phát triển rừng, trong đó có 02 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật tạm giữ 0,286m³ gỗ tròn cặm xe; 01 vụ lấn chiếm rừng với diện tích lấn chiếm 20.000m²; 01 vụ vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ rừng.

2. Sản xuất Công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh tháng 8/2018 ước tăng 7,14% so với tháng trước. Trong đó, ngành khai khoáng (+0,13%); ngành công nghiệp chế biến thực phẩm (+7,36%); ngành sản xuất và phân phối điện (+2,96%); ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải (-2,43%). Một số ngành cấp 2 tăng nhiều trong tháng như SX chế biến thực phẩm (+13,76%); SX giấy và sản phẩm từ giấy (+20,81%); SX trang phục (+9,15%), SX sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (+16,72%)...

Luỹ kế đến cuối tháng 8/2017, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 15,06%¹ so cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 14,93%; ngành SX và phân phối điện tăng 11,42%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 37,35%, riêng ngành khai khoáng giảm 9,01% so cùng kỳ. Trong các ngành công nghiệp cấp 2, tăng mạnh nhất là: Dệt (+36,45%), SX sản phẩm từ cao su và plastic (+26,06%) chủ yếu do sản xuất sảm lớp cao su (+31,19%), SX sản phẩm khoáng phi kim loại khác tăng 13,19% (chủ yếu là xi măng) do nhu cầu sử dụng tăng doanh nghiệp tăng tối đa công suất sản xuất... cũng có một số ngành tăng chậm hoặc giảm so cùng kỳ như: chế biến thực phẩm (-1,61%), CN chế biến chế tạo khác (-6,09%)...

Chỉ số phát triển công nghiệp một số ngành chủ yếu

	Đơn vị tính: %	
	Tháng 8/2017 so với tháng 7/2017	8 tháng so với cùng kỳ
Tổng số	107,14	115,06
Chia theo ngành cấp 1		
1. Công nghiệp khai khoáng	100,13	80,99
2. Công nghiệp chế biến	107,36	114,93
3. SX và phân phối điện, khí đốt, nước nóng.....	102,96	111,42
4. Cung cấp nước, hđ quản lý và xử lý rác thải...	97,57	137,35
Một số ngành chủ yếu		
1. Sản xuất chế biến thực phẩm	113,76	98,39

¹ 8 tháng năm 2017 so cùng kỳ năm 2016 tăng 15,70%

	Tháng 8/2017 so với tháng 7/2017	8 tháng so với cùng kỳ
2. Dệt	105,21	136,45
3. Sản xuất trang phục	109,15	113,62
4. Sản xuất da và sản phẩm có liên quan	106,56	108,18
5. Chế biến gỗ và các mặt hàng từ gỗ	115,55	140,26
6. Sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy	120,81	118,28
7. Sản phẩm từ cao su và plastic	102,23	126,61
8. Sản phẩm từ khoáng phi kim loại	116,72	113,19
9. Sản xuất và phân phối điện	102,96	111,42
10. Khai thác, xử lý và cung cấp nước	104,64	107,42

Chỉ số tồn kho của toàn ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tháng 08/2018 so với tháng trước giảm 0,18%, nhưng so với cùng tháng năm trước vẫn tăng 7,12%, tập trung ở các ngành: Công nghiệp dệt tăng 4,73%; sản xuất trang phục tăng 20%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 81,45%; SX giấy và sản phẩm từ giấy tăng 53,58%; sản xuất giường tủ bàn ghế tăng 15,63%...

Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp tháng 08/2018 so tháng trước tăng 0,85%, so với tháng cùng kỳ năm trước tăng 3,68%, cộng dồn 8 tháng so với cùng kỳ tăng 1,92%. So với tháng trước, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp ngành khai khoáng và ngành sản xuất, truyền tải và phân phối điện ổn định; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và tăng 0,83%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,84%. So với tháng cùng kỳ năm trước, ngành khai khoáng giảm còn 65,22%, ngành sản xuất, truyền tải và phân phối điện tăng 1,21%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo, sản tăng 3,68%; ngành cung cấp nước, tăng tương ứng 10,97%. Cộng dồn so cùng kỳ, chỉ số sử dụng lao động của toàn ngành công nghiệp tăng 1,92%.

Sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh: Hầu hết các sản phẩm sản xuất chủ yếu của tỉnh đều có sản lượng sản xuất 8 tháng đầu năm tăng khá so cùng kỳ, cụ thể: Giấy các loại (+9,12%); vỏ ruột xe các loại (+14,58%); Quần áo các loại (+13,9%); điện thương phẩm (+9,75%); nước máy sản xuất (+7,34%); sản lượng xi măng sản xuất (+ 13,19%), so cùng kỳ năm trước. bên cạnh đó cũng có sản phẩm xấp xỉ bằng hoặc giảm so cùng kỳ như bột mì (-4,59%); đường các loại (+0,1%).

3. Vốn đầu tư phát triển:

Vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý tháng 8/2018 ước đạt 324 tỷ đồng, tăng 11,86% so tháng trước. Bao gồm vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 280,323 tỷ đồng (+11,55%); ngân sách cấp huyện đạt 44,38 tỷ đồng (+13,86%). Một số công trình có Vốn đầu tư tăng khá so với tháng trước như: Dự án phát triển các đô thị hành lang vùng sông MeKong mở tại Mộc Bài tăng 22,22%, Trường THPT Hoàng Lê Kha tăng 22,81%; Đường 794 (Ngã 3 Katun đèo cầu Sài Gòn) 20,03 tỷ tăng 0,16%, Nâng cấp Trung tâm y tế huyện Gò Dầu 3,2 tỷ tăng 56,67%...

Cộng dồn 8 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý thực hiện được 1.756,25 tỷ đồng, bằng 63,70% kế hoạch năm, và tăng 23,78% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 1.491 tỷ đồng, đạt 62,70% kế hoạch tăng 26,51% so cùng kỳ; vốn ngân sách cấp huyện đạt 263,73 tỷ đồng, đạt 64,97% kế hoạch tăng 9,94% so cùng kỳ; ngân sách cấp xã đến nay đã thực hiện 1.903 tr.đồng, bằng 86,86% kế hoạch và tăng 163,94% cùng kỳ.

4. Giao thông vận tải:

Doanh thu vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải trong tháng 8/2018 ước đạt 230,44 tỷ đồng, tăng 1,19% so tháng trước, trong đó: Vận tải hành khách đạt 66,4 tỷ đồng, tăng 1,64%; vận tải hàng hóa đạt 159,85 tỷ đồng, tăng 0,99% so với tháng trước. Cộng dồn 8 tháng đầu năm doanh thu đạt 1.818 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 7,92%, trong đó: doanh thu vận chuyển hành khách đạt 544,9 tỷ đồng tăng 8,07%, doanh thu vận chuyển hàng hóa đạt 1.242 tỷ đồng tăng 7,82% và doanh thu hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 31,5 tỷ đồng tăng 8,75% so với 8 tháng năm 2018.

Hoạt động vận tải hành khách tháng 8/2018 trên địa bàn tỉnh duy trì ổn định, ước thực hiện đạt 1.150 nghìn lượt khách, tăng 1,35 % và luân chuyển được 122.054 nghìn lượt khách.km, tăng 1,86% so tháng trước. Tám tháng đầu năm, vận tải hành khách đạt 12.622 nghìn lượt khách, tăng 7,34% và luân chuyển 832.515 nghìn lượt khách.km, tăng 7,70% so cùng kỳ năm trước.

Về vận tải hàng hóa, khối lượng thực hiện trong tháng tiếp tục phát triển ổn định; khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 1.279 nghìn tấn, tăng 1,03% và luân chuyển được 93.646 nghìn tấn.km, tăng 1,09% so tháng trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm, vận chuyển hàng hóa ước tính đạt 8.526 nghìn tấn, tăng 7,77% và luân chuyển 644,2 triệu tấn.km, tăng 7,59%. Vận tải hàng hóa của tỉnh hoàn toàn do khu vực ngoài nhà nước đảm nhận và chủ yếu tập trung ở vận tải đường bộ với khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 8.447 nghìn tấn, tăng 7,81%, luân chuyển 639,4 triệu tấn.km, cũng tăng 7,62% so cùng kỳ; Vận tải hàng hóa đường sông trên địa bàn tỉnh tám tháng đạt 79 nghìn tấn tăng 3,56% và luân chuyển đạt 4,7 triệu tấn.km cũng tăng 3,25% so cùng kỳ năm trước.

5. Thương mại-dịch vụ:

a) Hoạt động thương mại bán lẻ hàng hoá:

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh tháng 8/2018 ước đạt 4.842 tỷ đồng, tăng 3,15% so với tháng trước, trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 171,865 tỷ đồng, giảm 0,62%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 4.670,8 tỷ đồng, cũng tăng 3,3% so tháng trước.

Luỹ kế 08 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 36.323 tỷ, tăng 10,20% so cùng kỳ năm trước. Trong đó tăng nhiều ở khu vực kinh tế nhà nước (+38,74%); tuy nhiên khu vực này chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ (3,82%), khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng 9,31%; Cụ thể, doanh thu một số nhóm hàng chủ yếu, như: nhóm lương thực, thực phẩm đạt 13.323 tỷ đồng, tăng 10,66%; nhóm xăng, dầu các loại đạt 5.022 tỷ đồng, tăng 15,32%; nhóm đá quý, kim loại quý và sản phẩm đạt 5.158 tỷ đồng, cũng tăng 10,65% so với cùng kỳ....

b) Hoạt động dịch vụ, lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành:

Doanh thu dịch vụ, lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành trên địa bàn tỉnh tháng 8/2018 ước đạt 1.355 tỷ đồng, tăng 5,58% so tháng trước, trong đó khu vực kinh tế nhà nước đạt 319,55 tỷ đồng tăng 14,91% (chủ yếu do phát hành vé xổ số tháng này tăng số kỳ phát hành) so với tháng trước, khu vực ngoài nhà nước đạt 1.029,5 tỷ đồng tăng 3,06%, và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 6,18 tỷ đồng giảm 5,81% so tháng trước.

Luỹ kế 8 tháng đầu năm doanh thu hoạt động dịch vụ, lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành đạt 10.196 tỷ đồng tăng 11,83 % so cùng kỳ, trong đó doanh thu dịch vụ ăn uống đạt 5.831 tỷ đồng tăng 12,70%, dịch vụ lưu trú đạt 120,9 tỷ đồng tăng 11,20% và dịch vụ khác đạt 4.244 tỷ đồng tăng 10,67% so cùng kỳ.

6. Tình hình biến động giá tiêu dùng, giá vàng và Đô la Mỹ:

Trong tháng này giá dầu các loại có điều chỉnh tăng, đây là mặt hàng thiết yếu và quan trọng ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình sản xuất và kinh doanh. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 8/2018 tăng 0,24% so với tháng trước, tăng 2,76% so với tháng 12 năm trước, tăng 4,36% so với cùng tháng năm trước và tăng 4,14% so với bình quân cùng kỳ. Giá bán các mặt hàng, nhóm hàng trong tháng biến động, cụ thể như sau:

Nhóm lương thực tháng này tăng nhẹ 0,01% so tháng trước, chủ yếu là bún bánh phở tăng 0,22%, miến tăng 0,06% do nhu cầu sử dụng để chế biến các thực phẩm cho ngày lễ Vu Lan;

Chỉ số nhóm thực phẩm tháng này tăng 0,67% so tháng trước do, cụ thể : Nhóm thịt gia súc tươi sống thì tăng 0,72% cụ thể là do thịt heo tăng 0,94% do nguồn cung bị sụt giảm trong khi nhu cầu vẫn cao cộng với việc Trung Quốc tăng thu mua với số lượng nhiều trở lại đã đẩy giá thịt heo tăng lên, trong khi đó thịt bò giảm 0,1%, thịt gà giảm 0,06% do người dân có xu hướng ít ăn các loại thịt thay bằng các loại thực phẩm chay nhiều hơn trong dịp rằm tháng 7 ; Cá tươi tăng 0,31%, tôm tươi tăng 1,16%, thủy hải sản tươi sống khác tăng 0,6% do thời tiết bất lợi mưa nhiều nên nhiều tàu thuyền chưa thể ra khơi khai thác đánh bắt đẩy giá thủy hải sản tăng lên;

Nhóm rau tươi các loại tăng 2,25% so với tháng trước như : rau dạn củ quả tăng 3,75%, rau tươi khác tăng 2,48%, rau muống tăng 4,76%, bắp cải tăng 0,34%, khoai tây tăng 4,38% nguyên nhân do thời tiết tháng này bị ảnh hưởng bởi áp thấp nhiệt đới gây mưa nhiều làm thiệt hại một phần diện tích trồng rau củ quả của người dân dẫn đến thiếu hụt nguồn cung đẩy giá tăng lên;

Nhóm quả tươi tăng 1% như quả có múi tăng 2,79%, xoài tăng 2,93%, thanh long tăng 2,67%, đu đủ tăng 0,73% do nhu cầu mua sắm người dân tăng lên dịp rằm tháng 7 sắp tới;

Chỉ số giá các mặt hàng, nhóm hàng phi lương thực, thực phẩm biến động cụ thể như sau:

Nhóm giao thông tăng 0,11% so với tháng trước trong đó giá xăng dầu diezen tăng 0,21% do trong tháng giá dầu được điều chỉnh tăng. Nhóm nhà ở , điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,29% so tháng trước cụ thể giá gas tháng này tăng 3,21% do tháng này giá gas tăng 11.000 đồng/bình 12kg, chỉ số than, củi không tăng và giữ ổn định so tháng trước;

***Giá vàng và Đô la Mỹ:** Do ảnh hưởng của giá vàng, giá Đô la Mỹ trên thị trường thế giới, giá vàng bình quân tháng 8/2018 là 3.421.000 đồng/chỉ (-1,58%); giá Đô la Mỹ tháng này là 23.348,93 đ/USD (+ 1,2%) so với tháng 7/2018.

7. Thu, chi ngân sách:

a) Thu ngân sách:

Ước tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 8/2018 đạt 491 tỷ đồng, cộng dồn 8 tháng được 4.897 tỷ đồng, bằng 70,91% dự toán cả năm, giảm 5,10% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa là 4.574 tỷ đồng, đạt 72,53% dự toán, giảm 1,50% so cùng kỳ năm trước.

Một số nguồn thu nội địa trong 08 tháng đầu năm nay chiếm tỷ trọng cao trong tổng số, trong đó khoản thu đạt cao nhất là thu từ khu vực ngoài quốc doanh với 952 tỷ đồng, bằng 77,25% dự toán, giảm (-14,7%) so cùng kỳ; thu từ doanh nghiệp nhà nước đạt 340 tỷ đạt 51,54% dự toán, giảm (-11,8%) so cùng kỳ; thu lệ phí trước bạ 191 tỷ , tăng (+45,0%); thuế thu nhập cá nhân 433 tỷ

giảm (-6,2%); Thu từ hoạt động xố số kiến thiết đạt 1.195 tỷ đồng đạt 82,46% dự toán năm, giảm (-1,1%) so cùng kỳ; Thu từ doanh nghiệp có vốn ĐTNN đạt 297 tỉ đạt 60,71% dự toán và tăng (+7,30%) so với cùng kỳ. Riêng khoản thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt thấp 323 tỷ bằng 53,89% khế hoạch và giảm (-35,5%) so cùng kỳ năm trước.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

	Năm 2018 (tỷ đồng)		% thực hiện 8 tháng năm 2018 so với	
	Dự toán	Ước TH 8 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2017
Tổng thu	6.907	4.897	70,91	94,90
I. Thu nội địa	6.307	4.574	72,53	98,50
Trong đó:				
1. Doanh nghiệp nhà nước	660	340	51,54	88,20
2. DN có vốn đầu tư nước ngoài	490	297	60,71	107,30
3. Khu vực CTN và DV ngoài nhà nước	1.233	952	77,25	85,30
4. Hoạt động xố số	1.450	1.195	82,46	98,90
II. Thu từ hoạt động XNK	600	323	53,89	64,50

b) Chi ngân sách:

Chi ngân sách ước tháng 8/2018 đạt 738 tỷ đồng, nâng mức chi 8 tháng đầu năm đạt 4.787 tỷ đồng bằng 56,68% dự toán năm, và tăng 30,80% so cùng kỳ năm trước, chủ yếu là chi thường xuyên với 2.843 tỷ đồng bằng 59,32% dự toán năm, và tăng 5,90% so cùng kỳ, trong tổng số chi thường xuyên có một số khoản chi tăng nhiều so cùng kỳ như: Chi sự nghiệp kinh tế ước đạt 373 tỷ tăng (+17,0%), chi quản lý hành chính 584 tỷ tăng (+11,6%); Ngoài ra Chi đầu tư phát triển 1.328 tỷ đồng đạt 61,01% dự toán cả năm và tăng 49,6% so cùng kỳ.

Chi ngân sách nhà nước địa phương

	Năm 2018 (tỷ đồng)		% thực hiện 8 tháng năm 2018 so với	
	Dự toán	Ước TH 8 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2017
Tổng chi	8.445	4.787	56,67	130,80
I. Chi cân đối NSDP	7.190	4.197	58,37	117,40
Trong đó:				
1. Chi đầu tư phát triển	2.177	1.328	61,01	149,60
2. Chi thường xuyên	4.793	2.843	59,32	105,90
Trong đó:				
+ Sự nghiệp kinh tế	649	373	57,49	117,00
+ Sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề	1.954	1.128	56,26	106,40
+ Sự nghiệp y tế	399	218	54,60	85,10

	Năm 2018 (tỷ đồng)		% thực hiện 8 tháng năm 2018 so với	
	Dự toán	Ước TH 8 tháng	Dự toán	Cùng kỳ năm 2017
+ Quản lý hành chính	882	584	66,20	111,60
II. Chi chương trình MTQG	1.255	590	47,01	

8. Hoạt động ngân hàng:

Trong tháng báo cáo, nhìn chung hoạt động hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định và phát triển. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đến cuối tháng 08/2018 ước đạt 40.633 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1,0% và tăng 8,3% so cùng kỳ. Trong đó vốn huy động ngắn hạn (dưới 12 tháng) là chủ yếu, đạt 27.054 tỷ đồng (*Chiếm 66,6%*) tăng 1,43%, vốn huy động trung và dài hạn đạt 13.579 tỷ đồng tăng 0,15% so tháng trước; Nguồn vốn huy động chủ yếu từ tiền gửi trong dân cư đạt 30.800 tỉ đồng chiếm 75,8% trong tổng số, tăng 0,91% so với tháng trước và 5,38% so cùng kỳ; tiền gửi của các tổ chức kinh tế ước đạt 9.425 tỷ đồng, cũng tăng 1,38% so tháng trước.

Hoạt động cho vay: Tổng dư nợ tín dụng đến cuối tháng 08 ước đạt 46.081 tỷ đồng, tăng 1,5% so tháng trước và tăng 10,61% so cùng kỳ. Trong đó dư nợ ngắn hạn 29.522 tỷ chiếm 64,06% tổng số. Nợ xấu 238 tỷ đồng chiếm 0,52% so với tổng dư nợ, giảm (-7,14%) so với tháng trước.

9. Tình hình văn xã:

a) Lao động, dạy nghề và giải quyết việc làm:

Trong tháng 8/2018, các hoạt động hỗ trợ tạo việc làm cho người lao động: tư vấn việc làm và học nghề cho 2.152 lượt lao động (lũy kế 13.699 lượt lao động); giới thiệu cung ứng lao động trong nước 330 lao động (lũy kế 1.386 lao động); các tổ chức đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giải quyết được 18 lao động (lũy kế 401 lao động đi làm việc ở nước ngoài); tổ chức phiên giao dịch việc làm với 13 doanh nghiệp và 80 người tham gia (lũy kế tổ chức 07 phiên giao dịch việc làm với 53 doanh nghiệp và 3.230 người lao động tham gia đăng ký việc làm).

Cấp mới và cấp lại giấy phép lao động cho 228 lao động là người nước ngoài làm việc tại tỉnh. Lũy kế từ đầu năm, cấp mới và cấp lại cho 1.365 lao động, trong tháng tỉnh đã chấp thuận cho 18 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng 237 lao động là người nước ngoài, hiện đã có 198 doanh nghiệp được tỉnh chấp thuận cho tuyển dụng 3.251 lao động người nước ngoài.

Công tác dạy nghề: Các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh tiếp tục tuyển sinh 1.280 người (Cao đẳng 178 hv, Trung cấp 519hv, sơ cấp 450hv, đào tạo thường xuyên dưới 03 tháng 133hv) ; Số đã tốt nghiệp trong tháng 501 người, trong đó số đã có việc làm 408/501 người (đạt tỷ lệ 81,43%). Đào tạo nghề lao động nông thôn, trong tháng mở được 31 lớp/916 học viên, lũy kế đến nay đã mở 62 lớp với 1.931 học viên đạt 41,92% kế hoạch năm.

Về đình công, lãn công: trong tháng không xảy ra tranh chấp lao động.

b) Hoạt động y tế:

Tình hình dịch và bệnh truyền nhiễm : Trong tháng, trên địa bàn tỉnh ghi nhận có 157ca chân tay miệng, tăng 28,69% so với tháng trước (122ca) và giảm 29,28% so với tháng cùng kỳ năm 2017 (222ca). Huyện có số ca mắc mới trong tháng là: Gò Dầu 30ca, Châu Thành 24ca, Trảng Bàng 24ca, Dương Minh Châu: 17ca, Bến Cầu 15ca, Thành phố 14ca, Tân Châu 14ca, Hòa Thành 10ca, Tân Biên 09 ca. Trong tháng không có ca tử vong.

Số ca số xuất huyết trong tháng phát sinh là 274ca tăng 115,75% so với tháng trước (127ca) và tăng 25,69% so với cùng kỳ năm 2017 (218ca). Huyện có số ca mắc mới trong tháng là: Dương Minh Châu 33ca, Thành phố 35ca, Hòa Thành 08ca, Gò Dầu 16ca, Trảng Bàng 13ca, Tân Châu 53ca, Bến Cầu 09ca, Tân Biên 60ca, Châu Thành 47 ca. Trong tháng không có ca tử vong.

Công tác an toàn vệ sinh thực phẩm : Thực hiện tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho đối tượng bếp ăn tập thể trong trường học. Tiến hành công tác thanh kiểm tra: 110 cơ sở, trong đó đạt 76 cơ sở (đạt tỷ lệ 69,09%), số cơ sở vi phạm 30 cơ sở, trong đó: nhắc nhở: 05 cơ sở, xử phạt: 09 cơ sở, nội dung vi phạm chủ yếu: không thực hiện công bố cho sản phẩm; Lưu mẫu không đúng quy định; Trang thiết bị và điều kiện vệ sinh cơ sở không đảm bảo ATTP; Không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm; Kinh doanh thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ.... Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATVSTP: 33 cơ sở, ký giấy cam kết ATTP: 44 cơ sở, cấp giấy chứng nhận đủ tiêu chuẩn sản phẩm: 22 cơ sở, cấp giấy xác nhận kiến thức ATTP: 506 người. Trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

c) An toàn giao thông:

Trong tháng 8/2018 (từ ngày 16/7/2018-15/8/2018) trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 10 vụ² tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 01 người và bị thương 10 người. So với tháng cùng kỳ năm 2017 giảm 10 vụ, số người chết giảm 04 người và số người bị thương cũng giảm 07 người. Cộng dồn 8 tháng đầu năm 2018 đã xảy ra 170 vụ tai nạn giao thông, làm chết 72 người, và 136 người bị thương, so với cùng kỳ năm trước đều tăng về cả 03 tiêu chí: số vụ tăng (+76), số người chết tăng (+44) và số người bị thương cũng tăng (+48). Nguyên nhân chủ yếu của các vụ tai nạn là do người điều khiển xe đi không đúng phần đường, chuyển hướng tránh vượt thiếu quan sát, và đặc biệt là tình trạng sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông.

d) Hoạt động văn hoá:

Trong tháng 8/2018, Ngành văn hoá đã tổ chức tốt các hoạt động thông tin cổ động, tuyên truyền, trưng bày triển lãm, văn nghệ, sách báo, phim ảnh và

² Tháng 7/2018 xảy ra 24 vụ tai nạn, làm chết 10 người và bị thương 20 người.

biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân. Thông qua đó tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng như: kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh liệt sĩ 27/7; kỷ niệm 68 năm Ngày truyền thống Thanh niên xung phong; Ngày Dân số thế giới 11/7... Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền biển đảo, xây dựng Nông thôn mới, an toàn giao thông, Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”...

Trong tháng thực hiện 04 tấm pano, 06 tấm băng rôn, 500 tấm phướn, 110 lá cờ các loại. Qua đó, tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng: tổ chức phục vụ tuyên truyền kỷ niệm 71 năm Ngày Thương binh liệt sĩ và công tác Dân vận năm 2018 được 08 buổi. Tổ chức tham gia giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong tổ chức hoạt động các câu lạc bộ tại tỉnh An Giang. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động các câu lạc bộ: CLB Âm nhạc truyền thống, Thơ ca người cao tuổi, Hoa hướng dương, Sân khấu cải lương..., Phát triển các lớp năng khiếu: khiêu vũ, Đờn ca tài tử- Cải lương, võ thuật, thể dục thẩm mỹ... phục vụ nhu cầu học tập và sinh hoạt văn hóa- văn nghệ của quần chúng nhân dân.

Hệ thống Thư viện: Trưng bày tài liệu tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến pháp luật thường xuyên: 259 tài liệu; tuyên truyền phục vụ ngày lễ trong tháng: 209 tài liệu. Tổng số sách hiện có 242.664 bản/69.107 tên sách. Phục vụ bạn đọc với tổng số lượt bạn đọc 3.939 lượt. Tổng số lượt tài liệu phục vụ 27.622 lượt tài liệu. Cấp mới 247 thẻ bạn đọc. Phục vụ lưu động: 01 cuộc tại phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh.

Hoạt động Bảo tồn - Bảo tàng: trưng bày, triển lãm bộ ảnh tuyên truyền biển, đảo tại Nhà Trưng bày bảo tàng và lưu động đón 1.400 lượt người tham quan. Tổ chức thi tìm hiểu di tích lịch sử - văn hoá tỉnh Tây Ninh với chủ đề “Căn cứ huyện ủy Châu Thành”, tổng số thư tham dự là 518 thư trong đó có 05 giải cá nhân.

e) Thiệt hại do thiên tai:

Từ ngày 16/07/2018 đến 15/8/2018, trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa lớn kèm theo lốc đọt thiên tai tại các địa bàn xã Thanh Điền, Hảo Đước và An Cơ huyện Châu Thành làm 15 căn nhà bị ảnh hưởng hư hại, ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 226 triệu đồng.

f) Tình hình cháy, nổ; bảo vệ môi trường:

Trong tháng 08/2018 (từ ngày 16/7/2018 đến 15/8/2018), trên địa bàn tỉnh không xảy ra 03 vụ cháy ước tổng giá trị thiệt hại khoảng 6,1 tỷ đồng, trong tháng cũng phát hiện 05 vụ vi phạm về môi trường xảy ra tại các huyện Dương Minh Châu 01 vụ, Hoà Thành 04 vụ, ngành chức năng đã xử lý phạt tiền 257,5 triệu đồng và buộc cơ sở khắc phục hậu quả vi phạm gây ra.